

Số: /KH-BVSNST

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### **Mở khóa đào tạo cập nhật kiến thức y khoa liên tục về Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản dành cho nhân viên y tế**

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế về quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Bộ Tiêu chí Quản lý Chất lượng Bệnh viện của Bộ Y tế (Phiên bản 2.0) ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh.

Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng xây dựng kế hoạch mở khóa đào tạo cập nhật kiến thức y khoa liên tục về Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản dành cho nhân viên y tế cụ thể như sau:

#### **I. NỘI DUNG:**

**1. Tên lớp:** Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản dành cho nhân viên y tế.

#### **2. Mục tiêu khóa học:**

- Bổ sung và cập nhật kiến thức, kỹ năng cho nhân viên y tế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn:

+ Kiến thức:

1. Liệt kê đủ và đúng các nội dung cơ bản trong các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến kiểm soát nhiễm khuẩn.

2. Trình bày đúng khái niệm và nguy cơ nhiễm khuẩn mắc phải trong các cơ sở y tế đối với người bệnh và nhân viên y tế.

3. Kể được hiện trạng và những hành vi nguy cơ liên quan đến kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên y tế trong các đơn vị khám, chữa bệnh và đề xuất được giải pháp thay đổi hành vi và thực hành chuyên môn.

4. Trình bày được khái niệm, mục đích, nguyên tắc và nội dung phòng ngừa chuẩn.

5. Kể được các nguyên tắc chính trong phân loại, thu gom và quản lý chất thải y tế nguy hại trong thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

+ Kỹ năng: Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn cơ bản trong phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn, bao gồm:

1. Vệ sinh tay thường quy.
2. Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân.
3. Sắp xếp người bệnh đảm bảo nguyên tắc phòng nhiễm khuẩn.
4. Vệ sinh môi trường, thu xếp buồng bệnh ngăn nắp giảm nguy cơ nhiễm khuẩn.
5. Phân loại, thu gom và quản lý chất thải rắn y tế tại đơn vị.
6. Phân loại, làm sạch, khử nhiễm, khử khuẩn, tiệt khuẩn dụng cụ y tế sau sử dụng.
7. Thu gom, quản lý đồ vải.
8. Thực hiện cách ly, phòng ngừa nhiễm khuẩn theo đường lây truyền.
9. Xử trí tai nạn rủi ro nghề nghiệp phơi nhiễm với máu, dịch tiết và vật sắc nhọn.

- Góp phần đảm bảo an toàn cho người nhận dịch vụ y tế, nhân viên y tế và cộng đồng.

### **3. Nội dung:**

3.1. Tổng quan về kiểm soát nhiễm khuẩn và các văn bản pháp quy về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh.

3.2. Quản lý chất thải y tế.

3.3. Hướng dẫn tiêu an toàn trong các cơ sở khám, chữa bệnh; Phòng và xử trí phơi nhiễm do vật sắc nhọn.

3.4. Khử khuẩn, tiệt khuẩn và giám sát chất lượng tiệt khuẩn dụng cụ y tế.

3.5. Vệ sinh tay; giám sát tuân thủ vệ sinh tay.

3.6. Phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa theo đường lây truyền.

3.7. Vệ sinh bề mặt môi trường Bệnh viện.

3.8. Một số nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp; Giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện.

3.9. Thực hành quy trình vệ sinh tay.

3.10. Thực hành sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân.

### **4. Đối tượng:**

+ Hội đồng, mạng lưới kiểm soát nhiễm khuẩn;

+ Nhân viên mới chưa được đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn;

+ Nhân viên y tế khác làm việc tại các khoa/phòng của Bệnh.

- Số lượng: 01 lớp (dự kiến 100 nhân viên, phân bổ theo phụ lục đính kèm).

## 5. Chương trình chi tiết:

| STT | Tên bài giảng                                                                                                       | Mục tiêu bài giảng                                                                                                                                                                                                                                                               | Số tín chỉ tiết học |    |    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----|----|
|     |                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Tổng số             | LT | TH |
| 1   | Tổng quan về kiểm soát nhiễm khuẩn và các văn bản pháp quy về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh | 1. Trình bày được các khái niệm cơ bản của kiểm soát nhiễm khuẩn<br>2. Đánh giá được các nguy cơ nhiễm khuẩn thường gặp<br>3. Nắm được các văn bản pháp quy liên quan đến kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh                                                  | 3                   | 3  | 0  |
| 2   | Phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa theo đường lây truyền                                                                | 1. Trình bày được các nguyên tắc và nội dung của phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa bổ sung.<br>2. Thực hiện đúng các biện pháp phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa bổ sung<br>3. Triển khai tốt các hoạt động giám sát, kiểm tra việc phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa bổ sung.                  | 6                   | 3  | 3  |
| 3   | Hướng dẫn tiêm an toàn trong các cơ sở khám, chữa bệnh ; Phòng và xử trí phơi nhiễm do vật sắc nhọn                 | 1. Nêu được khái niệm tiêm an toàn và tác hại tiêm không an toàn<br>2. Kể các giải pháp thực hiện tiêm an toàn<br>3. Đảm bảo thực hiện đúng quy trình tiêm; phát hiện và xử trí được sốc phản vệ kịp thời<br>4. Thực hiện đúng các bước xử trí khi bị phơi nhiễm do vật sắc nhọn | 5                   | 3  | 2  |
| 4   | Khử khuẩn, tiệt khuẩn                                                                                               | 1. Phân loại được các nhóm dụng cụ y tế tùy theo mức độ khử khuẩn, tiệt khuẩn.<br>2. Hiểu được quy trình xử lý dụng cụ y tế đã qua sử dụng.<br>3. Lựa chọn đúng các phương pháp xử lý với từng loại dụng cụ                                                                      | 4                   | 2  | 2  |
| 5   | Giám sát chất lượng tiệt khuẩn dụng cụ tại khoa KSNK                                                                | 1. Kiểm tra, giám sát được chất lượng khử khuẩn- tiệt khuẩn và bảo quản dụng cụ.                                                                                                                                                                                                 | 2                   | 1  | 1  |

|             |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |    |    |    |
|-------------|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----|----|
| 6           | Quản lý chất thải rắn y tế                  | <p>1. Trình bày được các khái niệm cơ bản về chất thải rắn y tế trong các cơ sở khám, chữa bệnh.</p> <p>2. Thực hiện đúng nguyên tắc phân loại chất thải rắn y tế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>3. Nắm được quy trình thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế.</p>                                                                         | 4  | 2  | 2  |
| 7           | Vệ sinh bề mặt môi trường Bệnh viện         | <p>1. Trình bày được về phân loại đúng các khu vực môi trường theo nguy cơ;</p> <p>2. Trình bày được tần suất vệ sinh môi trường và sử dụng hóa chất;</p> <p>3. Thực hiện đúng việc phân loại các khu vực môi trường theo nguy cơ;</p> <p>4. Nắm được các bước vệ sinh môi trường bề mặt và hoạt động giám sát và kiểm tra chất lượng vệ sinh môi trường.</p> | 5  | 2  | 3  |
| 8           | Vệ sinh tay - Giám sát tuân thủ vệ sinh tay | <p>1. Hiểu được tầm quan trọng của vệ sinh tay trong phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.</p> <p>2. Trình bày được 5 thời điểm vệ sinh tay theo WHO và áp dụng vào thực tiễn.</p> <p>3. Trình bày được quy trình và áp dụng đúng các biện pháp vệ sinh tay thường quy và vệ sinh tay ngoại khoa.</p>                                                | 6  | 3  | 3  |
| 9           | Một số nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp;    | <p>1. Trình bày được các khái niệm cơ bản về nhiễm khuẩn bệnh viện</p> <p>2. Kể tên các loại nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp</p> <p>3. Trình bày được tiêu chuẩn chẩn đoán và báo cáo các loại nhiễm khuẩn bệnh viện thường gặp</p>                                                                                                                          | 3  | 3  | 0  |
| 10          | Giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện.             | <p>4. Trình bày được các mục đích chính của giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện</p> <p>5. Phân tích và nhận định được kết quả giám sát NKBV</p> <p>6. Mô tả được quy trình thông báo và báo cáo kết quả giám sát NKBV.</p> <p>7. Trình bày được các bước tổ chức và điều kiện cần thiết để triển khai giám sát NKBV hiệu quả</p>                                   | 2  | 2  | 0  |
| <b>TỔNG</b> |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 40 | 24 | 16 |

## **6. Tên tài liệu dạy - học:**

Tài liệu đào tạo liên tục “Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản dành cho nhân viên y tế” do khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn biên soạn, được Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng kiểm duyệt và ban hành. Tài liệu dựa trên các tài liệu tham khảo sau:

- Thông tư 16/2018/ TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế, quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh

- Thông tư 20/TT-BYT, ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế, quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

- Quyết định 3671/2012/QĐ-BYT ngày 27/9/2012 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn phòng ngừa chuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế phê duyệt các Hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

## **7. Phương pháp dạy/ học:**

Lý thuyết: Giảng dạy kết hợp giữa trình bày PowerPoint, hình ảnh minh họa, video clip thực hành chuẩn, trao đổi hỏi - đáp và thảo luận nhóm nhằm giúp học viên tiếp thu kiến thức một cách hệ thống và dễ nhớ.

Thực hành: Hướng dẫn trực tiếp tại phòng thực hành hoặc ngay tại khoa/phòng lâm sàng; học viên được quan sát, thực hành từng bước kỹ thuật dưới sự giám sát của giảng viên, sau đó tự thực hiện và được nhận xét, chỉnh sửa để đạt đúng quy trình chuẩn.

## **8. Tiêu chuẩn giảng viên:**

Giảng viên có kinh nghiệm và phạm vi chuyên môn phù hợp trong công tác giảng dạy thuộc lĩnh vực kiểm soát nhiễm khuẩn:

1. CNĐD. Trương Thị Thu Thảo, Phó trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn;
2. ThS.ĐD Lê Cẩm Thương, Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

## **9. Thiết bị học liệu cho khóa học:**

Bảng, bút, giấy khổ to, máy chiếu slide, các slide.

Laptop; máy chiếu.

Các bảng kiểm đánh giá thực hành.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Thời gian và địa điểm:**

- Thời gian: 05 ngày từ ngày 24/8/2026 đến ngày 28/8/2026.

- Địa điểm:

+ Lý thuyết: tại Hội trường bệnh viện.

+ Thực hành: tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

### **2. Thành phần Ban tổ chức:**

|                              |                            |             |
|------------------------------|----------------------------|-------------|
| 1. BS.CKII Lê Thị Anh Thư    | Phó Giám đốc               | Chủ tọa     |
| 2. BS.CKII Huỳnh Mỹ Tâm      | TP. KHTH-ĐT-CĐT            | Thư ký      |
| 3. BS.CKII Chung Tấn Định    | Giám đốc                   | Ban Tổ chức |
| 4. BS.CKII Nguyễn Phước Lộc  | Phó Giám đốc               | Ban Tổ chức |
| 5. TS.BS Lý Quốc Trung       | Phó Giám đốc               | Ban Tổ chức |
| 6. BS.CKII Huỳnh Lan Phương  | TP. TC-HC                  | Ban Tổ chức |
| 7. ThS.ĐD Trần Thị Mộng Thắm | TP. Điều dưỡng             | Ban Tổ chức |
| 8. CNKT. Võ Ngọc Đủ          | Kế toán trưởng bệnh viện   | Ban Tổ chức |
| 9. KS. Cao Diệp Duy          | TP. CNTT                   | Ban Tổ chức |
| 10. CN. Lê Trọng Nhân        | Phụ trách P.QLCL-CTXH-CSKH | Ban Tổ chức |
| 11. KS. Trần Ngọc Thanh      | P.KHTH-ĐT-CĐT              | Ban Tổ chức |
| 12. BS. Lý Phi Hưng          | P.KHTH-ĐT-CĐT              | Ban Tổ chức |
| 13. DSCĐ. Trần Thanh Thi     | P.QLCL-CTXH-CSKH           | Hậu cần     |
| 14. CN. Nguyễn Nhật Trường   | P.CNTT                     | Hậu cần     |
| 12. CN. Trần Ánh Dương       | P.TC-HC                    | Hậu cần     |

### **3. Cách thức tổ chức thực hiện:**

#### **3.1. Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo - Chỉ đạo tuyến:**

- Xây dựng kế hoạch cập nhật kiến thức y khoa liên tục trình Ban Giám đốc phê duyệt.
- Chuẩn bị bộ hồ sơ trình Sở Y tế thành phố Cần Thơ phê duyệt tổ chức khóa đào tạo cập nhật kiến thức y khoa liên tục.
- Phân công giảng viên.
- Thông báo tuyển sinh bằng cách tạo link đăng ký, gửi lên nhóm “Đào tạo tập huấn Sản Nhi” để các khoa/phòng đăng ký.
- Tổ chức khai giảng, bế giảng.
- Lập danh sách học viên và trình ban hành quyết định cấp giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT 31/12/2023.
- Báo cáo sau đào tạo.

**3.2. Phòng Tổ chức - Hành chính:** Chuẩn bị Hội trường âm thanh, ánh sáng, bàn ghế cho lớp học.

#### **3.3. Phòng Quản lý chất lượng - Chăm sóc khách hàng - Công tác xã hội:**

- Chụp hình các hoạt động lớp học và đưa tin.

#### **3.4. Phòng Công nghệ thông tin:**

- Hỗ trợ giảng viên đăng và tải tài liệu.

- Kiểm tra đường truyền và mạng Internet ổn định để học viên vào link làm kiểm tra đầu khóa và cuối khóa.

**3.5. Phòng Tài chính - Kế toán:** Hướng dẫn dự trù kinh phí và thủ tục thanh quyết toán.

**3.6. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn:**

- Chuẩn bị tài liệu giảng dạy.
- Cử nhân sự là giảng viên trong lĩnh vực Kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Bố trí người hướng dẫn thực hành và nơi thực hành tại khoa.

**3.7. Các khoa lâm sàng và cận lâm sàng:** Sắp xếp để nhân viên có thể tham dự đủ thời gian của lớp (thực hành và lý thuyết).

**III. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC**

**1. Đánh giá:**

- Học viên chuyên cần; tham dự đầy đủ các buổi lý thuyết không vắng mặt quá 10% và thực hành không được vắng mặt.
- Đảm bảo chất lượng trong quá trình học.
- Lượng giá cuối khóa về lý thuyết đạt tối thiểu 60% số câu hỏi.
- Lượng giá về thực hành kỹ năng bằng bảng kiểm, điểm đạt > 70%.

**2. Cấp giấy Chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục:**

Kết thúc tập huấn, các học viên sẽ được Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng cấp chứng nhận đào tạo hoàn thành khóa học 40 giờ tín chỉ theo phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

**IV. KINH PHÍ:** Chi cho giảng viên

- |                                                 |                          |
|-------------------------------------------------|--------------------------|
| + Thạc sĩ: 500.000đ/người/buổi x 08 buổi        | = 4.000.000 đồng.        |
| + Chức danh khác: 300.000đ/người/buổi x 02 buổi | = 600.000 đồng.          |
| <b>Tổng cộng:</b>                               | <b>= 4.600.000 đồng.</b> |

*(Bằng chữ: Bốn triệu sáu trăm ngàn đồng)*

Đây là kế hoạch mở khóa đào tạo cập nhật kiến thức y khoa liên tục về Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản dành cho nhân viên y tế. Đề nghị các khoa/phòng, bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện theo nội dung kế hoạch./.

**Nơi nhận :**

- BGĐ;
- Các khoa/phòng;
- Lưu VT, KHTH.

**GIÁM ĐỐC**

**BS. CKII. Chung Tấn Định**

**DANH SÁCH PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG ĐĂNG KÝ THAM DỰ**  
**Lớp “Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản dành cho nhân viên y tế”**

| <b>STT</b>  | <b>TÊN KHOA</b>        | <b>SỐ LƯỢNG</b> | <b>GHI CHÚ</b> |
|-------------|------------------------|-----------------|----------------|
| 1           | Phòng KHTH-ĐT-CĐT      | 6               |                |
| 2           | Phòng QLCL-CTXH-CSKH   | 2               |                |
| 3           | Phòng Điều dưỡng       | 2               |                |
| 4           | Phòng TC-HC            | 2               |                |
| 5           | Phòng TC - KT          | 1               |                |
| 6           | Khoa Khám              | 6               |                |
| 7           | Khoa Cấp cứu tổng hợp  | 5               |                |
| 8           | Khoa CDHA              | 3               |                |
| 9           | Khoa Ngoại Nhi         | 3               |                |
| 10          | Khoa HSTC & CD Nhi     | 8               |                |
| 11          | Khoa Nhi tổng hợp      | 7               |                |
| 12          | Khoa Nhiễm Nhi         | 7               |                |
| 13          | Khoa Sơ Sinh           | 5               |                |
| 14          | Khoa Dược - VTYT       | 2               |                |
| 15          | Khoa XN                | 3               |                |
| 16          | Khoa KSNK              | 5               |                |
| 17          | Khoa Phụ               | 4               |                |
| 18          | Khoa Dinh dưỡng        | 2               |                |
| 19          | Khoa Hậu phẫu- Hậu sản | 6               |                |
| 20          | Khoa Hiếm muộn         | 1               |                |
| 21          | Khoa Sanh              | 8               |                |
| 22          | Khoa GMHS              | 8               |                |
| 23          | Khoa liên chuyên khoa  | 4               |                |
| <b>TỔNG</b> |                        | <b>100</b>      |                |